

ĐƯỜNG TRƯỜNG SƠN - ĐƯỜNG CHIẾN LƯỢC

NÓI HẬU PHƯƠNG MIỀN BẮC VỚI CÁCH MẠNG MIỀN NAM

NGUYỄN HUY ĐỘNG*

Sau chín năm trường kỳ kháng chiến, quân và dân ta đã giành được thắng lợi to lớn, buộc thực dân Pháp phải ký kết Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương. Song mục tiêu thống nhất, độc lập chưa được thực hiện trọn vẹn trên phạm vi cả nước. Đất nước vẫn bị chia cắt làm hai miền Nam, Bắc. Trong khi miền Bắc bắt tay vào khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, tạo dựng cuộc sống mới, thì đế quốc Mỹ “hắt cẳng” Pháp nhảy vào miền Nam, dựng nên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm. Âm mưu của chúng là tiêu diệt phong trào yêu nước của nhân dân ta, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ, căn cứ quân sự, tiến công miền Bắc và ngăn chặn chủ nghĩa xã hội lan tràn xuống Đông Nam châu Á. Thâm độc hơn, chúng dùng chính sách trả thù, khủng bố dã man, tàn bạo đối với những người kháng chiến cũ và những người yêu nước, đặc biệt là những người cộng sản bằng các đợt “tố cộng, diệt cộng”, gây nên bao đau thương, tang tóc cho đồng bào miền Nam. Cách mạng miền Nam đứng trước những thử thách mới phải trực tiếp đương đầu với Mỹ, một đế quốc có tiềm lực quân sự, kinh tế mạnh, đã trở thành kẻ thù

chính, trực tiếp của nhân dân ta và nhân dân Đông Dương.

Trước tình hình đó, Đảng ta đã chỉ rõ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới là phải tiến hành đồng thời hai chiến lược: tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và tiếp tục hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà.

Đối với cách mạng miền Nam, Đảng ta khẳng định ngoài con đường cách mạng, nhân dân miền Nam không còn con đường nào khác để tự giải phóng mình. Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II), dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đề ra đường lối cho cách mạng miền Nam trong tình hình mới: “... giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng... Nhiệm vụ trước mắt là đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ chế độ thống trị độc tài Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam”¹.

Hội nghị chỉ rõ phương pháp của cách mạng miền Nam là cách mạng bạo lực, “Lấy

* NCS Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh

sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng nên chính quyền cách mạng của nhân dân”².

Thực hiện Nghị quyết Trung ương lần thứ 15, khóa II, Bộ Chính trị quyết định tổ chức vận tải quân sự. Ngày 5 - 5 - 1959, Trung tướng Nguyễn Văn Vịnh, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, thừa lệnh Bộ Chính trị trực tiếp giao nhiệm vụ cho đồng chí Võ Bẩm, tổ chức “Đoàn công tác quân sự đặc biệt” làm nhiệm vụ mở đường vận chuyển hàng quân sự vào miền Nam.

Theo Chỉ thị của Trung ương Đảng, Quân uỷ Trung ương phổ biến nhiệm vụ cụ thể của Đoàn 559 là mở đường giao liên, vận tải quân sự Trường Sơn với nhiệm vụ vận chuyển hàng dân sự, quân sự chi viện cho miền Nam, tổ chức đưa đón cán bộ, bộ đội, chuyển tài liệu, công văn từ miền Bắc vào miền Nam, từ miền Nam ra miền Bắc. Tinh thần, khí phách, bàn chân các chiến sĩ và lao động của con người Việt Nam đã hình thành con đường huyền thoại. Mạch máu giao thông này đã đem sức mạnh to lớn của hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa tiếp sức kịp thời, tăng nhanh thể và lực cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân miền Nam ruột thịt.

Trải qua nhiều năm chiến đấu gian khổ, với quyết tâm “xẻ dọc Trường Sơn”, với trí sáng tạo, quán triệt tư tưởng chiến lược tiến công, đập bằng mọi khó khăn gian khổ, Đoàn 559 đã anh dũng mở đường, biến Trường Sơn hùng vĩ thành một hệ thống đường ngày càng

mở rộng, vươn dài. Đường Trường Sơn trải trên một diện tích rộng khoảng 140.000 km², thuộc khu vực rừng núi Trường Sơn, ở phía Tây nước ta, giáp với nước Lào và Campuchia. Đây là một hệ thống đường bộ liên hoàn, gồm 5 trục dọc Bắc - Nam và 21 trục ngang dẫn xuống các chiến trường, có tổng chiều dài 16.000 km và cùng với hơn 4.000 km đường ống xăng dầu, đường giao liên, đường sông... tạo thành một mạng lưới giao thông vận tải đa dạng có độ dài hơn 20.000 km. Từ chỗ vận tải chỉ lấy gùi thồ là chính, vận chuyển trên những con đường nhỏ hẹp, hoạt động theo mùa, phục vụ cho từng chiến dịch, đã xây dựng được một mạng đường giao thông vận tải chiến lược quân sự không lồ hình thành nhiều hệ thống đường cho các loại xe cơ giới, nối liền Bắc - Nam, nối liền hậu phương lớn với tiền tuyến lớn. Nêu cao truyền thống “tường đồng, vách sắt” và ý chí quyết tâm “máu có thể đổ, đường không thể tắc”, với trí thông minh, lòng dũng cảm, các lực lượng giao thông vận tải trên tuyến đường đã liên tục bám địch, bám trọng điểm, lấy mặt đường làm trận địa, dưới làn mưa bom bão đạn của kẻ thù, vận dụng phương châm “bám trụ kiên cường kết hợp với ứng cứu linh hoạt”, giành giật với địch từng cung đường, đánh bại mọi thủ đoạn nham hiểm của địch, giữ vững cầu đường thông suốt trong mọi tình huống.

Với ý chí quyết tâm giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc “mở đường mà tiến, đánh địch mà đi”, các lực lượng trên tuyến đường Trường Sơn đã phát triển nhanh chóng. Từ lực lượng 1 tiểu đoàn, phát triển thành nhiều

tiểu đoàn, trung đoàn, lên 5 sư đoàn và tương đương cấp quân khu, bao gồm nhiều binh chủng, chủ yếu là công binh, bộ binh, vận tải cơ giới. Trong gần 6.000 ngày đêm, hàng vạn bộ đội Trường Sơn, thanh niên xung phong, chiến sỹ giao liên, dân công hoả tuyến, đồng bào các dân tộc đã bất chấp hy sinh tính mạng, vượt qua muôn vàn khó khăn, kiên cường, dũng cảm, đập lên bom mìn của kẻ thù để giữ vững con đường huyết mạch nối hậu phương lớn với tiền tuyến lớn.

Hiệp định Pari về Việt Nam được ký kết, nhưng chính quyền Níchxon vẫn chưa từ bỏ chính sách áp đặt chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam Việt Nam, với âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta. Ngay sau Hiệp định, dưới sự chỉ đạo của Mỹ, chính quyền Thiệu vạch ra "kế hoạch bình định 3 năm (1973-1975)", "kế hoạch kinh tế hậu chiến 8 năm (1973-1980)", "kế hoạch xây dựng quân đội 6 năm (1974 - 1979)", ráo riết thực hiện khẩu hiệu xóa "thê da báo", "trần ngập lãnh thổ", lấn chiếm vùng giải phóng...

Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng tháng 10 - 1974 trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình, so sánh lực lượng giữa ta và địch, thấy rõ thời cơ lịch sử đã xuất hiện và hạ quyết tâm giải phóng miền Nam bằng cuộc tổng tiến công và nổi dậy.

Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định: "Động viên sức mạnh của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở cả hai miền trong thời gian năm 1975 - 1976, đẩy mạnh đấu tranh chính trị, đấu tranh quân sự, kết hợp với đấu tranh ngoại giao làm thay đổi nhanh chóng và toàn diện so sánh lực lượng trên chiến trường miền Nam theo hướng có lợi cho ta, khẩn trương hoàn

thành công tác chuẩn bị về mọi mặt, tạo điều kiện chín muồi cho tổng công kích, tổng khởi nghĩa, tiêu diệt và làm tan rã ngụy quân, đánh đổ ngụy quyền từ trung ương đến địa phương để giành chính quyền về tay nhân dân, giải phóng miền Nam. Để tranh thủ thời cơ lịch sử, phải ra sức chuẩn bị về mọi mặt. Phải chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cần thiết cho cuộc tổng tiến công chiến lược. Đó là lực lượng quân sự mạnh, hậu cần đầy đủ và nhanh, có khả năng cơ động lớn cả về đường sá và phương tiện"³.

Từ sau Hiệp định Pari được ký kết, quân, dân miền Bắc ra sức khắc phục được hậu quả do chiến tranh phá hoại của địch gây ra, từng bước khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, đồng thời, tích cực tăng cường chi viện cho cách mạng miền Nam. Năm 1974 miền Bắc đã huy động trên một triệu tấn lương thực, chiếm 18% tổng sản lượng lương thực để chi viện cho cách mạng miền Nam. Trên 56 vạn tấn vật chất các loại và 15 vạn quân được bổ sung chuyển giao đến hậu cứ các chiến trường. Toàn bộ lực lượng và vật chất đó được vận chuyển qua đường Trường Sơn.

Thực hiện nhiệm vụ chi viện trong tình hình mới, bộ đội Trường Sơn có những thuận lợi, trước hết là mạng đường chiến lược từ miền Bắc vào miền Nam, hệ thống đường ống xăng dầu đã được nâng cấp, thông suốt, bảo đảm cho các đoàn xe ô tô chạy liên tục vận chuyển phương tiện vật chất cho các chiến trường trong cả hai mùa. Để tăng cường sức mạnh cho đường Trường Sơn, Bộ Quốc phòng đã trang bị thêm nhiều phương tiện và bổ sung quân số. Toàn bộ lực lượng tuyến đường Trường Sơn được tổ chức thành sư đoàn, 6 trung đoàn công

binh, 2 trung đoàn thông tin, 4 trung đoàn đường ống, trong đó có 2 sư đoàn ô tô.

Sau khi rút quân, viện trợ của Mỹ cho chính quyền Sài Gòn giảm xuống chỉ còn một nửa so với năm 1972. Thiếu bom đạn, máy bay và nhiên liệu, bởi vậy hoạt động của không quân địch trên đường Trường Sơn hầu như không đáng kể. Trong hoàn cảnh đó, miền Bắc đã đẩy nhanh khối lượng vận chuyển vật chất chỉ viện cho miền Nam trên tuyến đường Trường Sơn.

Thực hiện mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng "giao sớm, giao đủ và đồng bộ", thoả mãn yêu cầu trước mắt là sinh hoạt, chiến đấu của bộ đội, đồng thời cũng đảm bảo yêu cầu có đủ lương thực, vật chất kỹ thuật dự trữ chiến lược cho cuộc tổng tiến công giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Nguồn vật chất kỹ thuật từ hậu phương chuyển vào bao gồm vũ khí, xăng dầu, lương thực, thực phẩm, đạn, quân trang, thuốc quân y và các phương tiện chiến đấu như: pháo lớn, xe tăng, cầu phà... chiếm 94% tổng số lượng vật chất kỹ thuật ở chiến trường. Trên tuyến đường Đông và Tây Trường Sơn, bộ đội ta đã huy động mọi lực lượng, phương tiện vận chuyển vật chất ra tiền tuyến. Tranh thủ thời cơ thuận lợi, ngay từ đầu mùa khô năm 1974 - 1975, bộ đội Trường Sơn đã tổ chức nhiều chiến dịch vận tải với quy mô cấp trung đoàn xe tập trung, vượn xa, vào sâu, mỗi cung vận chuyển dài từ 300 - 400 km. Kết hợp sử dụng nhiều phương thức vận tải một cách linh hoạt, lấy vận tải cơ giới làm chủ yếu, với ô tô làm chủ lực. Kết hợp chặt chẽ 3 tuyến: đường cơ giới, đường sông, đường ống để chở quân, chở hàng vào hậu cứ

các hướng chiến trường Trị - Thiên, Khu 5, Tây Nguyên, Nam Bộ.

Trong công tác chuẩn bị vật chất kỹ thuật, việc chuyển vũ khí, đạn các loại vào chiến trường là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Sau Hiệp định Pari được ký kết, viện trợ quốc tế về vũ khí, đạn các loại, đặc biệt là đạn pháo giảm sút. Nếu năm 1973, viện trợ quốc tế về vũ khí, đạn giảm 66% so với năm 1972, thì năm 1974 chỉ còn 29,6% và năm 1975 không còn. Chúng ta phải thu dồn các loại ở kho hậu phương và trong tuyến đường Trường Sơn để chi viện cho chiến trường, với số đạn chiến trường còn lại và chuyển vào thêm, tổng số dự trữ đạn là hơn 70.000 tấn, đạt 91% kế hoạch.

Vận chuyển xăng dầu trên đường Trường Sơn là một nhiệm vụ rất quan trọng, bởi đây là loại vật chất cần thiết cho chiến tranh hiện đại. Bộ đội Trường Sơn đã sớm hoàn thành hệ thống đường ống vận chuyển xăng dầu nối liền từ hậu phương miền Bắc đến các trạm cấp, phát xăng dầu trên các tuyến đường trực dọc Trường Sơn, vào tới hậu cứ chiến trường và miền Đông Nam Bộ. Đến trước ngày mở chiến dịch giải phóng Buôn Mê Thuột, đã có một hệ thống hoàn chỉnh vận chuyển xăng dầu với tổng chiều dài là 1.399 km, gần 50 khu kho có trữ lượng 27.000 m³ với 114 trạm bơm đẩy. Năm 1973 - 1974, bộ đội xăng dầu đã cấp phát được 168.000 tấn xăng và 22.000 tấn dầu. Năm 1975, trong 55 ngày đêm của chiến dịch Hồ Chí Minh đã cấp 77.000 tấn xăng và 18.000 tấn dầu. Hệ thống đường ống xăng dầu vận hành liên tục từ trạm bơm miền Bắc, đẩy vào qua các bể chứa, trạm bơm ở Trường Sơn, chuyển cấp phát cho các chiến

trường bảo đảm cho các lực lượng cơ giới của ta đủ xăng dầu hoạt động, phục vụ chiến đấu trong suốt quá trình tổng tiến công.

Cùng với vũ khí, đạn, xăng dầu, lương thực, thực phẩm, quân trang, thuốc quân y và nhiều mặt hàng khác cũng được chuyển vào chiến trường. Tính từ năm 1959 đến năm 1975, trên tuyến đường này, Bộ đội Trường Sơn đã vận chuyển, giao cho các hướng chiến trường 1.349.057 tấn hàng. "Tính chung, trong toàn bộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, bộ đội Trường Sơn qua tuyến đường mòn Hồ Chí Minh đã vận chuyển 1,5 triệu tấn hàng hoá, vũ khí, 5.500.000 m³ xăng dầu chi viện cho miền Nam"⁴.

Ngoài vận chuyển hàng quân sự, bộ đội Trường Sơn còn đảm bảo đưa đón cán bộ, bộ đội, thương bệnh binh. Trong toàn bộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, "tuyến giao thông vận tải Trường Sơn đã bảo đảm cho hơn 1,1 triệu lượt người đi vào chiến trường, hơn 650.000 lượt người từ các chiến trường về hậu phương miền Bắc, trong đó có gần 310.000 thương bệnh binh"⁵.

Trên tuyến đường này, chúng ta đã vận chuyển cung cấp hậu cần cho 7 chiến trường lớn của 3 nước Đông Dương. Với tuyến đường giao thông vận tải đó, hậu phương miền Bắc đã chi viện, vận chuyển vũ khí, lương thực, thực phẩm, thuốc men, bộ đội, thương binh, bệnh binh ra, vào các chiến trường được kịp thời, góp phần quan trọng vào thắng lợi to lớn của cách mạng miền Nam.

Do có vị trí chiến lược như vậy, đường Trường Sơn đã trở thành chiến trường đặc biệt không giống bất cứ chiến trường nào khác. Vì vậy, khi phát hiện ra tuyến vận tải quân sự

chiến lược này, Mỹ và chính quyền Sài Gòn đã sử dụng không quân, hải quân, bộ binh... với những vũ khí tối tân nhất như máy bay B52, bom từ trường, chất độc hoá học, lập hàng rào điện tử Mc. Namara dọc vĩ tuyến 17, thường xuyên tổ chức các cuộc hành quân càn quét, đánh phá ác liệt, nhằm cắt đứt tuyến đường này. Khi đánh giá về tầm quan trọng của tuyến đường Trường Sơn, đã có nhà nghiên cứu nhận xét rằng: "Không có đường mòn, cộng sản không thể nào chuyển được vũ khí đạn dược cho lực lượng của họ vào miền Nam để có thể đương đầu với các sư đoàn hạng nhất của Mỹ. Không có đường mòn thì Bắc Việt không thể chở bằng xe tải số vũ khí dùng trong cuộc tấn công Tết 1968, việc xây dựng con đường này có lẽ được coi như đóng góp lớn nhất cho cách mạng Việt Nam, cũng lớn như Điện Biên Phủ"⁶. Van Geirt, nhà văn kiêm nhà báo Pháp khi nghiên cứu về vai trò của con đường chiến lược này đã phải thốt lên: "Đường mòn Hồ Chí Minh: từ bao nhiêu năm nay mây danh từ này đã hình thành một câu màu nhiệm, để giải thích được tất cả, để tha thứ cho tất cả. Người ta ném bom nước Lào, vì con đường Hồ Chí Minh. Người ta xâm lược Cao Miên vì có con đường Hồ Chí Minh đã đi qua đó. Mỗi con đường nhỏ, mỗi lối đường mòn, mỗi dòng suối đều được mang tên Đường mòn Hồ Chí Minh - Đường ra tiền tuyến. Đối với những người đang truy lùng nó như người Mỹ, lại coi sự đau khổ của họ bắt nguồn từ con đường bất khả xâm phạm này... Con đường mòn Hồ Chí Minh không chỉ là con đường tiếp tế. Nó là biểu tượng cho cuộc chiến tranh Việt Nam"⁷.

Như vậy, có thể nói, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là một huyền thoại thì đường Trường Sơn là một trong những biểu hiện sinh động của huyền thoại ấy. Đường Trường Sơn không chỉ là con đường giao liên đưa đón cán bộ, chiến sĩ vào Nam ra Bắc, vận chuyển vũ khí, phương tiện... chi viện cho các chiến trường, mà còn là thông lọng xiết chặt yết hầu kẻ địch. Vì vậy, đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn đã sử dụng tối đa bom đạn, kỹ thuật, cả sức lực để chặn con đường, chặn sự chi viện của hậu phương miền Bắc cho tiền tuyến miền Nam, song đường Trường Sơn không những vững vàng trước mọi thử thách, mà còn không ngừng tỏa rộng, vươn dài. Việc Đảng ta quyết định mở đường chiến lược Trường Sơn là chủ trương đúng đắn và sáng tạo trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta.

Đường Trường Sơn đã đóng vai trò vô cùng to lớn vào sự nghiệp giải phóng miền Nam và là một biểu tượng nổi bật của quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ, của ý chí và tình cảm thống nhất đất nước, của sức mạnh tinh thần và trí tuệ Việt Nam đã chiến thắng sức mạnh vật chất kỹ thuật hiện đại của đế quốc Mỹ. Đồng chí Lê Duẩn khi đến thăm bộ đội Trường Sơn đã khẳng định: "Đường Trường Sơn là một chiến công chói lọi trong lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta. Đường Trường Sơn là con đường của ý chí quyết thắng, của lòng dũng cảm, của khí phách anh hùng. Đó là con đường nối liền Nam Bắc, thống nhất nước nhà, là con đường tương lai giàu có của đất nước ta. Đó cũng là con đường đoàn kết của các dân tộc ba nước Đông Dương"⁹.

Trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đường Trường Sơn là nơi hội tụ, rèn luyện của tuổi trẻ Việt Nam. Việc xây dựng những công trình, những hoạt động văn hoá, văn nghệ về đường Trường Sơn sẽ góp phần vào việc giáo dục truyền thống, khơi dậy niềm tự hào về những chiến công của lớp cha anh đi trước, để mỗi công dân, đặc biệt là thanh niên, sinh viên, học sinh ý thức được về đường Trường Sơn - con đường đã góp phần đưa dân tộc ta đến độc lập, tự do, thống nhất đất nước và hôm nay con đường này đang góp phần đưa nước ta đến mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, như mong ước của Bác Hồ.

1, 2. Đảng Cộng Sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, 2002, T.20, tr.81, 82

3. Tổng cục hậu cần: *Vận tải quân sự chiến lược trên đường Hồ Chí Minh trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước*, NXB QĐND, H, 1988, tr. 40

4. *Hậu phương chiến tranh nhân dân Việt Nam*, tr. 224

5. Ngô Vi Thiện: "Vài suy nghĩ về tuyến giao thông vận tải quân sự Trường Sơn trong kháng chiến chống Mỹ", *Tạp chí Lịch sử quân sự*, số 2, 1994, tr 32

6, 7. Tổng cục chính trị – Tổng cục xây dựng kinh tế: *Đường mòn Hồ Chí Minh, Trận đồ bát quái xuyên rừng rậm*, NXB QĐND, H, 1971, tr. 245, 287

8. Sổ vàng truyền thống Bộ đội Trường Sơn năm 1973.